Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 29/10/2020 16:16:34

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI** Số: 109 /TTr-UBND	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 10 năm 2020*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy định pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Luật Đất đai năm 2013; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/20 19 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐNĐ tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT:

Thực hiện quy định của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Ngày 30/3/2017, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh được UBND tỉnh ban hành quy định tại Quyết định 28/2017/QĐ-UBND ngày 09/5/2017.

Tuy nhiên, ngày 29/11/2019, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *(có hiệu lực thi hành từ ngày 13/01/2020)* thay thế Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Mặc khác, theo Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025 tại Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh thì từ năm 2018, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh đã được cấp thẩm quyền giao tự chủ chi thường xuyên.

Tuy nhiên, nguồn kinh phí hoạt động chính của đơn vị chủ yếu sử dụng từ nguồn NSNN đặt hàng, nguồn thu trích để lại từ phí và một số hoạt động dịch vụ nên nguồn thu này chỉ đảm bảo một phần chi tiền lương, tiền công cho viên chức và các khoản chi hành chính khác cho người lao động tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và 13 Chi nhánh trực thuộc không đảm bảo kinh phí để hoạt động nên rất khó khăn.

Vì vậy, để đảm bảo cho việc thu lệ phí phù hợp với quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC, đồng thời đảm bảo nguồn kinh phí cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh hoạt động theo cơ chế tự chủ chi thường xuyên thì việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thay thế Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích:

Mục đích xây dựng Nghị quyết mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nhằm đảm bảo cho việc thực hiện quy định phù hợp với Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và đảm bảo kinh phí hoạt động theo chế độ tự chủ chi thường xuyên cho đơn vị.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:

- Nghị quyết mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi xây dựng phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Nghị quyết trong hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Phạm vi điều chỉnh:

- Nghị quyết lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất là khoản thu mà các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất.

- Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất, gồm: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất; chứng nhận biến động về đất đai; trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu, hồ sơ địa chính.

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất; chứng nhận biến động về đất đai; trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu, hồ sơ địa chính.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết bao gồm 06 Điều, gồm các nội dung cơ bản sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Đối tượng miễn nộp lệ phí.
- Điều 3. Mức thu lệ phí.
- Điều 4. Kê khai, nộp, quản lý lệ phí.
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.
- Điều 6. Hiệu lực thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để làm cơ sở triển khai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT: Kỳ họp 22 HĐND tỉnh năm 2021.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP,PCVP,KT,TH,CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (lnphong395)

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đặng Văn Minh